

ĐVT: VND

Loại phí		Mức phí (Đã bao gồm thuế GTGT)
I Biểu phí, lãi suất Thẻ		
1	Phí phát hành thẻ	Miễn phí
2	Phí thường niên	Miễn phí
3	Phí chậm thanh toán ⁽¹⁾	6% số tiền chậm thanh toán (tối thiểu 100.000/lần) 100.000/lần
4	Phí vượt hạn mức tín dụng ⁽¹⁾	Áp dụng khi tài khoản thẻ bị vượt hạn mức tín dụng (do Chủ thẻ giao dịch vượt hạn mức tín dụng 5% hoặc các tài khoản phí và lãi phát sinh được hạch toán vào cuối kỳ sao kê)
5	Lãi suất	0%
II Chương trình trả góp giao dịch		
1	Kỳ hạn	1 - 6 tháng
2	Phí chuyển đổi giao dịch trả góp	Miễn phí
3	Phí chấm dứt trước hạn	1% trên dư nợ gốc trả góp còn lại
4	Lãi suất trả góp (%/ năm) ⁽²⁾	20%/năm

Quy định thu phí, lãi suất:

(1) Phí chậm thanh toán, Phí vượt hạn mức tín dụng: Không áp dụng thu phí này nếu số ngày quá hạn từ 91 ngày trở lên.

(2) Lãi tính trên dư nợ giảm dần và tính từ ngày phát sinh giao dịch đến ngày chốt sao kê của kỳ trả góp cuối cùng.

Biểu phí có hiệu lực kể từ ngày **04/11/2025**

Biểu phí có thể thay đổi, Quý khách vui lòng truy cập www.bvbank.net.vn để xem biểu phí mới nhất